



CÔNG TY CỔ PHẦN - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH CẤP NƯỚC

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
07/08/2023	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,94 - 7,11	0,02 - 0,05	0,44 - 0,55
		Dĩ An 2	6,93 - 6,96	0,08 - 0,11	0,45 - 0,57
	CNCN Khu Liên Hợp		6,92 - 6,95	0,18 - 0,24	0,56 - 0,58
	CNCN Nam Tân Uyên		6,97 - 7,05	0,19 - 0,24	0,52 - 0,6
	CNCN Chơn Thành		7,66 - 7,72	0,05 - 0,08	0,45 - 0,48
	CNCN Thủ Dầu Một		7,31 - 7,35	0,36 - 0,48	0,42 - 0,46
08/08/2023	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,1 - 7,12	0,01 - 0,06	0,48 - 0,56
		Dĩ An 2	6,93 - 6,97	0,1 - 0,12	0,52 - 0,54
	CNCN Khu Liên Hợp		6,92 - 6,98	0,18 - 0,24	0,6 - 0,63
	CNCN Nam Tân Uyên		6,99 - 7,04	0,18 - 0,22	0,6 - 0,66
	CNCN Chơn Thành		7,61 - 7,68	0,08 - 0,1	0,41 - 0,45
	CNCN Thủ Dầu Một		7,33 - 7,35	0,3 - 0,35	0,45 - 0,64
09/08/2023	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,24 - 7,27	0,01 - 0,04	0,41 - 0,45
		Dĩ An 2	6,93 - 6,98	0,08 - 0,09	0,61 - 0,62
	CNCN Khu Liên Hợp		6,91 - 6,93	0,18 - 0,23	0,56 - 0,58
	CNCN Nam Tân Uyên		6,99 - 7,02	0,18 - 0,24	0,65 - 0,68
	CNCN Chơn Thành		7,68 - 7,7	0,06 - 0,07	0,41 - 0,42
	CNCN Thủ Dầu Một		7,37 - 7,4	0,36 - 0,52	0,41 - 0,44

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
10/08/2023	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,07 - 7,11	0,02 - 0,07	0,45 - 0,49
		Dĩ An 2	6,94 - 6,96	0,08 - 0,11	0,54 - 0,56
	CNCN Khu Liên Hợp		7,02 - 7,06	0,19 - 0,24	0,56 - 0,57
	CNCN Nam Tân Uyên		7,07 - 7,15	0,18 - 0,25	0,55 - 0,58
	CNCN Chơn Thành		7,65 - 7,67	0,09 - 0,11	0,42 - 0,45
	CNCN Thủ Dầu Một		7,31 - 7,37	0,33 - 0,51	0,54 - 0,61
11/08/2023	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,1 - 7,14	0,02 - 0,06	0,51 - 0,55
		Dĩ An 2	6,92 - 6,97	0,03 - 0,09	0,52 - 0,58
	CNCN Khu Liên Hợp		7,03 - 7,04	0,18 - 0,25	0,51 - 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		6,98 - 7,03	0,18 - 0,26	0,57 - 0,62
	CNCN Chơn Thành		7,66 - 7,71	0,07 - 0,08	0,44 - 0,45
	CNCN Thủ Dầu Một		7,35 - 7,37	0,34 - 0,42	0,48 - 0,54
12/08/2023	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,1 - 7,12	0,01 - 0,05	0,55 - 0,57
		Dĩ An 2	6,91 - 6,93	0,08 - 0,11	0,53 - 0,55
	CNCN Khu Liên Hợp		7,02 - 7,04	0,17 - 0,23	0,51 - 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		6,93 - 7,01	0,18 - 0,22	0,52 - 0,6
	CNCN Chơn Thành		7,66 - 7,68	0,07 - 0,1	0,45 - 0,46
	CNCN Thủ Dầu Một		7,33 - 7,36	0,25 - 0,29	0,4 - 0,43